

NGHIÊN CỨU CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO KẾT QUẢ HỌC TẬP THEO HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN CỦA SINH VIÊN KHOA DU LỊCH TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

RESEARCH SOLUTIONS TO IMPROVE LEARNING RESULTS IN ONLINE FORM OF TOURISM STUDENTS HANOI UNIVERSITY OF INDUSTRY

Ngô Minh Phú¹, Đôn Thị Quỳnh Trang², Đỗ Thị Linh², Nguyễn Thị Linh², Nguyễn Thị Bích Phượng^{3,*}

TÓM TẮT

Học tập trực tuyến là phương pháp học tập được áp dụng phổ biến trong giai đoạn vừa qua. Nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 194 sinh viên các ngành Du lịch, Quản trị khách sạn và Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. Trên cơ sở dữ liệu khảo sát đã thu thập, nhóm nghiên cứu đã phân tích các nhân tố tác động đến kết quả học tập trực tuyến của sinh viên và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao kết quả học tập trực tuyến của sinh viên Khoa Du lịch, trường Đại học Công nghiệp Hà Nội trong thời gian tới.

Từ khóa: Học tập trực tuyến, kết quả học tập trực tuyến, trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

ABSTRACT

Online learning has gained popularity in the recent time. The researchers surveyed 194 students from the majors Tourism, Hotel Management, and Tourism Management at Hanoi University of Industry. Based on the collected data, the researchers analyzed the factors affecting online learning results of students and proposed solutions to improve the results for students at Hanoi University of Industry in the coming time.

Keywords: Online learning, online learning results, Hanoi University of Industry.

¹Lớp Quản trị lữ hành 03 - K15, Trường Ngoại ngữ - Du lịch, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

²Lớp Quản trị lữ hành 01- K15, Trường Ngoại ngữ - Du lịch, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

³Trường Ngoại ngữ - Du lịch, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

*Email: phuongbichnt@gmail.com

1. GIỚI THIỆU

Tại Việt Nam, đào tạo theo hình thức trực tuyến đã hình thành và phát triển từ cuối những năm 2000 với các chương trình đào tạo từ xa, trực tuyến của một số trường đại học. Đầu năm 2020, khi dịch bệnh COVID-19 bùng phát, các trường Đại học trong đó có Đại học Công nghiệp Hà Nội phải triển khai giảng dạy và học tập theo hình thức trực tuyến hoàn toàn. Đến giai đoạn hiện nay, mặc dù dịch

bệnh cơ bản đã được kiểm soát, tuy nhiên thực hiện chiến lược phát triển của Nhà trường giai đoạn 2021 - 2025, đẩy mạnh chuyển đổi số trong giảng dạy và học tập, thúc đẩy người học chủ động, tích cực trong học tập, hướng tới mục tiêu đạt tỷ lệ trên 30% các học phần (không tính các học phần khối giáo dục đại cương) trong các chương trình đào tạo đại học của Nhà trường xây dựng bài giảng điện tử và áp dụng hình thức giảng dạy kết hợp. Do vậy, học tập theo hình thức trực tuyến là một phần tất yếu trong quá trình đào tạo đại học đối với sinh viên Đại học Công nghiệp Hà Nội. Mặc dù có nhiều ưu việt hơn so với phương pháp học tập truyền thống như tiết kiệm thời gian, chi phí học tập, sinh viên có thể chủ động tổ chức việc học của mình phù hợp nhất với những điều kiện cụ thể, có thể tự học thông qua các video bài giảng được cung cấp,... Tuy nhiên, hình thức học tập trực tuyến cũng đòi hỏi cần phải có những nghiên cứu để thay đổi về phương pháp học tập, phương pháp giảng dạy, cơ sở vật chất,... để nâng cao kết quả học tập trực tuyến của sinh viên.

2. CƠ SỞ LÝ THUYẾT

2.1. Học tập trực tuyến

Các khái niệm về *học tập theo hình thức trực tuyến* (gọi tắt là *học tập trực tuyến*) đã được đề cập đến từ những năm 1990 và là một trong những ứng dụng quan trọng của ngành công nghệ thông tin (IT) trong việc đóng góp cho ngành giáo dục.

Thực tế giai đoạn 2020 - 2021 cho thấy, học tập theo hình thức trực tuyến đã được triển khai phổ biến trên thế giới, đặc biệt trong bối cảnh phát triển của công nghệ thông tin và sự ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Nhà nghiên cứu Ngai et al. (2007) cho rằng *một hệ thống giáo dục theo hình thức trực tuyến* là: "Một hệ thống công nghệ học tập mà sử dụng các trình duyệt web như là phương tiện chính của sự tương tác với người học; cùng với đó, Internet và một mạng nội bộ là phương tiện chính của giao tiếp trong hệ thống của chính mình cũng như với các hệ thống khác. Những hệ thống này làm việc như là nền tảng chính để tạo điều kiện dễ dàng hơn

cho việc giảng dạy và học tập". [6] Theo Sun Microsystem, Inc: Học tập theo hình thức trực tuyến "là việc học tập được phân phối hoặc hỗ trợ qua công nghệ điện tử như internet, ti vi, các hệ thống giảng dạy thông minh, và việc đào tạo dựa trên máy tính" [6].

Nhìn chung tồn tại nhiều quan điểm khác nhau, nhưng theo nhóm nghiên cứu: học tập trực tuyến có ba đặc điểm cơ bản sau:

(1) Hoạt động học tập được thực hiện dựa trên nền tảng công nghệ thông tin và truyền thông;

(2) Hiệu quả của học tập trực tuyến nếu được đầu tư và sử dụng thích hợp sẽ cao hơn so với cách học truyền thống do nó có tính tương tác cao, tạo điều kiện cho người học trao đổi thông tin dễ dàng hơn, cũng như đưa ra nội dung học tập phù hợp với khả năng từng người;

(3) Học tập theo hình thức trực tuyến sẽ trở thành xu thế tất yếu trong nền kinh tế tri thức và trong thời gian tới.

2.2. Kết quả học tập theo hình thức trực tuyến

Theo Võ Thị Tâm (2010), kết quả học tập là kiến thức, kỹ năng thu nhận của SV là mục tiêu quan trọng nhất của các trường đại học cũng như của SV [8]. Các trường đại học cố gắng trang bị cho SV những kiến thức và kỹ năng (gọi chung là kiến thức) họ cần. SV vào trường đại học cũng kỳ vọng họ sẽ thu nhận những kiến thức cần thiết để phục vụ quá trình làm việc và phát triển sự nghiệp của họ.

Có nhiều quan điểm và cách thức đo lường kết quả học tập của sinh viên trong học tập tại các trường đại học. Theo Hamer (2000), kết quả học tập có thể được đo lường thông qua điểm của môn học. Theo Clarke & ctg (2001, kết quả học tập cũng có thể do SV tự đánh giá về quá trình học tập và kết quả tìm kiếm việc làm [11]. Theo Young & cộng sự (2003), kết quả học tập của SV được định nghĩa là những đánh giá tổng quát của chính SV về kiến thức và kỹ năng họ thu nhận được trong quá trình học tập các môn học cụ thể tại trường [11]. Ngoài ra, theo các tác giả Jame Madison (2003); Jame O. Nichols (2002) về kết quả học tập của sinh viên, theo đó "Kết quả học tập là bằng chứng của sự thành công của học sinh/ sinh viên về kiến thức, kỹ năng, thái độ đã được đặt ra trong mục tiêu giáo dục" [11]. Như vậy, kết quả học tập của sinh viên là kết quả của một chuyên ngành hay cả một khoá học đào tạo, bao gồm các kiến thức, kỹ năng và thái độ mà sinh viên đạt được. Các kỹ năng, kiến thức này được tích lũy từ các môn học khác nhau trong suốt quá trình học được quy định cụ thể trong chương trình đào tạo.

Dựa trên các công trình nghiên cứu về kết quả học tập của học sinh, sinh viên và trong bối cảnh internet phát triển một cách mạnh mẽ và toàn diện, có thể thấy: *Kết quả học tập trực tuyến của sinh viên là kiến thức, kỹ năng và thái độ mà sinh viên đạt và phát triển được trong suốt quá trình học tập trực tuyến.*

2.3. Khoảng trống và định hướng nghiên cứu

Như vậy học tập trực tuyến và kết quả học tập theo hình thức trực tuyến là xu thế phù hợp với hoạt động đào tạo

trong tương lai và đã có một số nghiên cứu được thực hiện bởi các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước. Các nghiên cứu đã đưa ra những khái niệm, nhân tố ảnh hưởng, mô hình nghiên cứu, tuy nhiên, với xu thế phát triển của công nghệ 4.0, cần có những kiến nghị, giải pháp phù hợp với điều kiện và tâm lý sinh viên trong giai đoạn hiện nay. Bên cạnh đó, chưa có nghiên cứu liên quan đến kết quả học tập theo hình thức trực tuyến của sinh viên Du lịch, Đại học Công nghiệp Hà Nội.

Từ những phân tích trên cho thấy, nghiên cứu kết quả học tập trực tuyến và tiến hành khảo sát thực trạng học tập trực tuyến tại Khoa Du lịch trước đây nay tách thành 2 khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn và Khoa Du lịch sẽ tạo cơ sở để xuất những kiến nghị nhằm góp phần nâng cao kết quả học tập theo hình thức trực tuyến của sinh viên các ngành Du lịch, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản trị Khách sạn cũng như sinh viên các ngành khác của Đại học Công nghiệp Hà Nội.

3. KHẢO SÁT KẾT QUẢ HỌC TẬP THEO HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN CỦA SINH VIÊN KHOA DU LỊCH, ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

Tháng 12/2021, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát về thực trạng kết quả học tập trực tuyến của sinh viên Khoa Du lịch.

3.1. Thiết kế khảo sát nghiên cứu

** Quy trình thực hiện nghiên cứu*

Để thực hiện mục tiêu nghiên cứu, nhóm nghiên cứu sử dụng phương pháp nghiên cứu điều tra xã hội học, trong đó dữ liệu được thu thập thông qua việc khảo sát bằng bảng hỏi. Việc tiến hành nghiên cứu được thực hiện theo các bước sau:

Bước 1. Xác định đối tượng khảo sát và lựa chọn mẫu nghiên cứu

Bước 2. Thiết kế phiếu khảo sát

Bước 3. Tiến hành khảo sát thử nghiệm

Bước 4. Hoàn thiện phiếu khảo sát

Bước 5. Triển khai khảo sát đại trà

Bước 6. Thực hiện việc xử lý dữ liệu khảo sát, đưa ra kết quả đánh giá

+ *Xác định đối tượng nghiên cứu:* Đối tượng khảo sát của nhóm nghiên cứu là sinh viên các ngành Du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành và Quản trị khách sạn.

+ *Thiết kế phiếu khảo sát:* Trên cơ sở tổng quan lý luận và tổng quan nghiên cứu, đồng thời sử dụng thang đo Likert 5 cấp độ, nhóm nghiên cứu thiết kế được phiếu khảo sát với các nội dung khảo sát xác định bao gồm:

1. Tính hữu ích khi học trực tuyến
2. Môi trường học tập trực tuyến
3. Học liệu điện tử
4. Phương pháp giảng dạy của giảng viên
5. Khả năng thích ứng của sinh viên
6. Phương pháp học tập của sinh viên

- 7. Phương tiện học tập trực tuyến
- 8. Kết quả học tập trực tuyến
- 9. Ý kiến khác của người tham gia khảo sát

+ *Hình thức khảo sát:* Nhóm nghiên cứu sử dụng hình thức khảo sát online. Cụ thể, thiết kế phiếu khảo sát online trên Google Form, tạo ra đường link khảo sát:

https://drive.google.com/drive/folders/1ivNXFCOyqSV_vOj pXemHUxCKinMLuPjU

Gửi đường link vào các diễn đàn trong các lớp K13, K14, K15 của Khoa, nhờ các Thầy, Cô, Hội sinh viên chia sẻ, gửi trực tiếp cho các đối tượng sinh viên K13, K14, K15 nhờ khảo sát thông qua các kênh như email, facebook, zalo.

3.2. Tổng hợp và phân tích kết quả khảo sát

Từ kết quả thu được, nhóm nghiên cứu tiến hành xử lý dữ liệu.

Số lượng phiếu khảo sát đảm bảo yêu cầu được thống kê trong bảng 1.

- Tổng số phiếu khảo sát thu được: 194
- Số phiếu khảo sát hợp lệ: 185

Bảng 1. Mô tả mẫu khảo sát

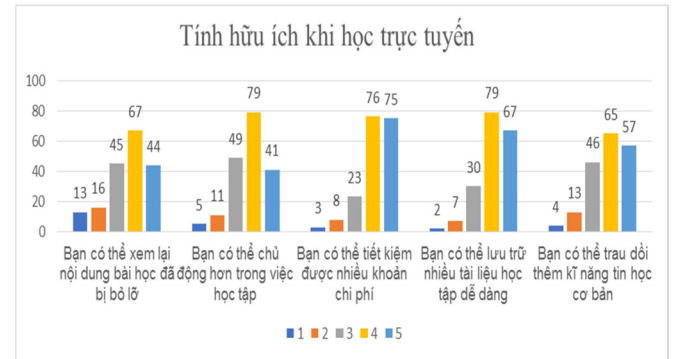
| Thông tin của người tham gia khảo sát | Số phiếu hợp lệ | Thông tin của người tham gia khảo sát | Số phiếu hợp lệ |
|---------------------------------------|-----------------|---|-----------------|
| 1. Giới tính | | 4. Ứng dụng sử dụng học trực tuyến | 185 |
| Nam | 49/185 | Zoom | 182/185 |
| Nữ | 136/185 | MS Team | 2/185 |
| 2. Ngành học | 185 | Skype | 0 |
| Du lịch | 32/185 | Google Classroom | 1/185 |
| Quản trị DVĐL&LH | 84/185 | Khác | 0 |
| Quản trị khách sạn | 69/185 | 5. Thiết bị học trực tuyến | 185 |
| 3. Hiện đang theo học | 185 | Máy tính, laptop | 168/185 |
| Năm thứ hai | 101/185 | Điện thoại | 77/185 |
| Năm thứ ba | 71/185 | Khác | 4/185 |
| Năm thứ tư | 13/185 | 6. Thời gian dành cho việc học trực tuyến | 185 |
| | | Dưới 3h | 18/185 |
| | | Từ 3h - 5h | 127/185 |
| | | Trên 5h | 40/185 |

Dữ liệu thu được từ 9 nội dung khảo sát có một số điểm nổi bật:

• Về tính hữu ích khi học trực tuyến

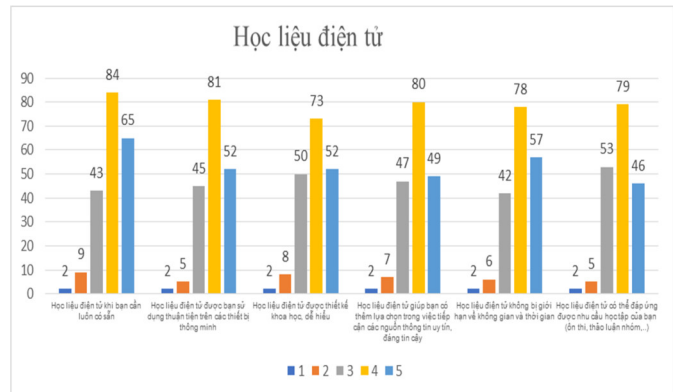
Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên Khoa Du lịch tương đối nhất trí với tính hữu ích của việc học tập trực tuyến. Tỷ lệ sinh viên đồng ý với các ưu điểm của học tập trực tuyến tương đối cao. Cụ thể thể hiện: 11/185 (tương đương 60%) sinh viên được hỏi đồng ý và rất đồng ý. Việc lưu giữ tài liệu học tập là những cuốn vở, những tờ đề cương tổng kết kiến thức hay những tờ giấy nhớ nhỏ đôi khi là khó khăn đối với sinh viên, tuy nhiên, khi học online sinh viên có thể lưu mọi

đề cương, tài liệu học tập về máy tính, điện thoại một cách dễ dàng. 120/185 (tương đương 64,8%) sinh viên cho rằng việc phải xem trước các bài học trước khi lên lớp và hoàn thành bài tập trước buổi học tiếp theo cũng tạo cho sinh viên tính chủ động hơn trong học tập của mình. Trong chương trình học trực tuyến, vì không thể đến trường học trực tiếp nên mỗi môn học, giảng viên sẽ gửi các tài liệu học tập, đề cương bài giảng trên LMS, từ đó sẽ giúp sinh viên dễ dàng lưu trữ nhiều tài liệu một cách dễ dàng. Từ việc hàng ngày sử dụng các thiết bị công nghệ để học trực tuyến, sinh viên đã cải thiện cho mình nhiều kỹ năng về tin học hơn qua quá trình học trực tuyến.



Hình 1. Tính hữu ích khi học trực tuyến

• Về học liệu điện tử



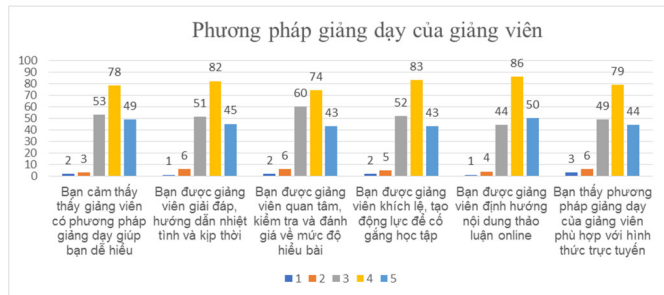
Hình 2. Học liệu điện tử

+Sinh viên khoa Du lịch đều cho rằng học liệu điện tử được sử dụng thuận tiện trên các thiết bị thông minh. Có tới 133/185 phiếu tương đương với 71,8% sinh viên được hỏi đồng ý về điều này.

Về phương pháp giảng dạy của giảng viên

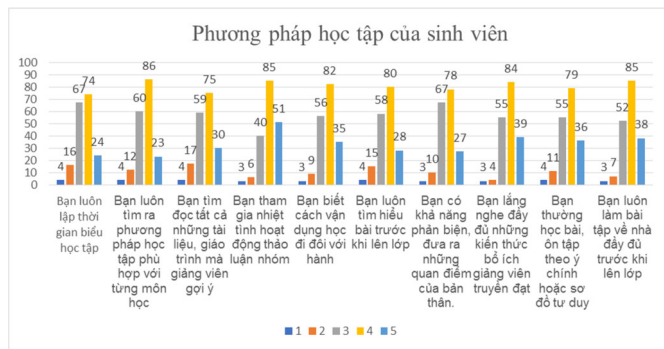
Sinh viên khoa Du lịch tương đối nhất trí với phương pháp giảng dạy của giảng viên trong quá trình học tập trực tuyến. Tỷ lệ sinh viên đồng ý với phương pháp giảng dạy của giảng viên chiếm khá cao, 123/185 bạn sinh viên đồng ý và rất đồng ý về phương pháp giảng dạy của giảng viên phù hợp với hình thức trực tuyến. 126/185 sinh viên được hỏi đồng ý và rất đồng ý. Trong quá trình học, sinh viên được giảng viên định hướng về nội dung thảo luận online giúp các bạn hình dung và nắm được bài, có định hướng làm bài đúng và cụ thể hơn. Nhiều học phần không chỉ có tài liệu tham khảo, bài kiểm tra hay đề cương bài giảng mà

cùng với đó, nhà trường đã kết hợp cùng với những video thầy cô quay lại để nhằm giúp sinh viên nghe và hiểu bài hơn. Tạo cho sinh viên cảm thấy hứng thú với bài học hơn, giống như đang học trực tiếp. Bên cạnh đó, mỗi giảng viên trong quá trình giảng dạy đã có những cách thể hiện khác nhau, làm sao cho bài giảng hấp dẫn, thu hút được sinh viên, cũng như tạo động lực học cho sinh viên hơn.



Hình 3. Phương pháp giảng dạy của giảng viên

• Phương pháp học tập của sinh viên



Hình 4. Phương pháp học tập của sinh viên

Theo kết quả khảo sát

+ Có 98 sinh viên, chiếm gần 53% số sinh viên được khảo sát luôn lập thời gian biểu cho việc học tập.

+ 109/185 phiếu, chiếm gần 59% số sinh viên đồng ý và rất đồng ý về việc các bạn luôn tìm ra phương pháp học phù hợp cho từng môn.

+ Số sinh viên tham gia hoạt động thảo luận nhóm chiếm tỷ lệ khá cao. 136/185 bạn chiếm 73,5% sinh viên đồng ý và rất đồng ý về điều này.

+ 123/185 bạn chiếm 66% đồng ý và rất đồng ý khi được hỏi về việc “bạn có lắng nghe đầy đủ những kiến thức bổ ích giảng viên truyền đạt”. Tuy nhiên vẫn có 7/185 phiếu chiếm 3,7% số sinh viên được khảo sát không lắng nghe kiến thức khi giảng viên truyền đạt.

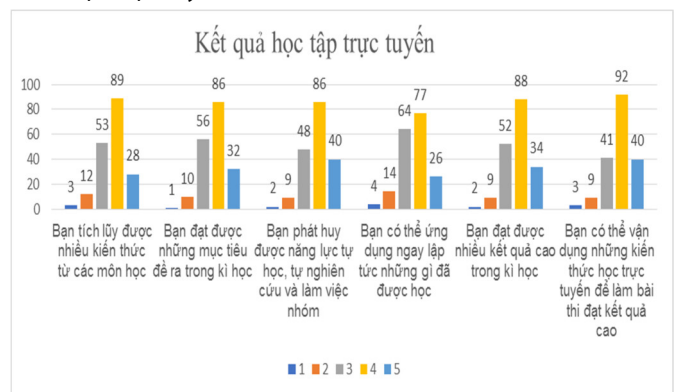
• Kết quả học tập trực tuyến

Theo kết quả khảo sát cho thấy, kết quả học trực tuyến của sinh viên khoa Du lịch có phần cao so với học trực tiếp. Cụ thể thể hiện:

+ Có 108/185 sinh viên chiếm 58% đồng ý và rất đồng ý với việc “đạt được mục tiêu đề ra trong kì học”. Chỉ có 11/185 bạn chiếm 5,9% không đồng ý về điều này.

+ Có tới 122/185 sinh viên chiếm gần 66% đồng ý và rất đồng ý về việc “Bạn đạt được nhiều kết quả cao trong kì

học” và chỉ có 11/185 sinh viên chiếm 5,9% không đồng ý về điều này. Học trực tuyến đồng nghĩa với việc sinh viên phải thi kết thúc học phần bằng hình thức trực tuyến. Việc nhà trường xây dựng hình thức thi kết thúc học phần online trên máy tính, laptop,... khi đó cấu trúc đề thi chủ yếu là dạng đề mở và sinh viên có sự chuẩn bị bài trước. Cùng với đó, những bài kiểm tra thường xuyên cũng chủ yếu xây dựng theo hình thức kiểm tra trắc nghiệm, hay những bài thuyết trình của sinh viên cũng được đảm bảo hơn khi thuyết trình online vì khi thuyết trình online, các slide được thấy rõ và thu hút các bạn sinh viên hơn. Như vậy, kết quả học tập của sinh viên khoa Du lịch đối với hình thức học trực tuyến là khá cao.



Hình 5. Kết quả học tập trực tuyến

3.3. Thảo luận kết quả khảo sát

Trên cơ sở nghiên cứu tổng quan lý luận, tổng quan các công trình nghiên cứu và kết quả khảo sát mà nhóm nghiên cứu thực hiện nhận thấy:

+ Phương tiện học tập không còn vai trò quá quan trọng đối với kết quả học tập trực tuyến do hiện nay cơ sở hạ tầng đã phát triển, sinh viên đã được trang bị tương đối đầy đủ thiết bị và đường truyền. Bên cạnh đó, những đầu tư cho cơ sở hạ tầng, đường truyền, phần mềm dạy học trực tuyến phục vụ hoạt động dạy và học như Zoom và hệ thống tài liệu trực tuyến của Khoa và Nhà trường đã phát huy hiệu quả vì vậy, phương tiện học tập của sinh viên đã được đáp ứng về cơ bản cho việc học tập trực tuyến hiện nay và trong tương lai.

+ Sinh viên Khoa Du lịch đã thích ứng khá tốt với hình thức học tập trực tuyến, tỷ lệ sinh viên tham gia khảo sát đồng ý với tính hữu ích của hình thức học tập trực tuyến là tương đối cao.

+ Phương pháp giảng dạy và phương pháp học tập trực tuyến của sinh viên là các nội dung nhận được nhiều ý kiến khác bổ sung cho thấy mức độ nhận thức của sinh viên Khoa Du lịch về tầm quan trọng và ảnh hưởng của hai yếu tố này đến kết quả học tập trực tuyến. Nhìn chung kết quả học tập trực tuyến vẫn hình thành từ sự phối hợp của cả giảng viên và sinh viên khi tham gia vào hoạt động học tập trực tuyến.

+ Mặc dù giai đoạn 2020 - 2021, sử dụng hình thức học tập trực tuyến chủ yếu mang tính bắt buộc do điều kiện

dịch bệnh Covid - 19, tuy nhiên kết quả học tập cuối kì của sinh viên vẫn đảm bảo, tỷ lệ sinh viên đồng ý và rất đồng ý cao với việc vận dụng được kiến thức học trực tuyến vào quá trình làm bài thi đạt kết quả tốt, đạt được các mục tiêu học tập của bản thân hoặc phát triển được các kĩ năng tự tích lũy kiến thức, tự học, tự nghiên cứu và làm việc nhóm trong quá trình học tập trực tuyến.

+ Sinh viên đánh giá tương đối tốt về hệ thống học liệu điện tử và mong muốn Khoa, Nhà trường tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống học liệu điện tử phục vụ học tập trực tuyến.

4. GIẢI PHÁP NÂNG CAO KẾT QUẢ HỌC TẬP THEO HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN CỦA SINH VIÊN KHOA DU LỊCH, ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

Để nâng cao chất lượng học tập trực tuyến của sinh viên Khoa Du lịch nói riêng và sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội nói chung, cần có sự tham gia, phối hợp thực hiện của cả sinh viên, giảng viên, Khoa, Nhà trường. Có như vậy các giải pháp mới đảm bảo tính hệ thống, đồng bộ nhằm nâng cao tối đa kết quả học tập trực tuyến của sinh viên.

4.1. Giải pháp đối với sinh viên

Để nâng cao chất lượng học tập trực tuyến của sinh viên, cần thực hiện những giải pháp cải thiện phương pháp học tập của sinh viên, bao gồm:

Thứ nhất, sinh viên Khoa Du lịch cần xác định rõ động cơ học tập, xác định mục tiêu của việc học tập để từ đó có thái độ và kế hoạch học tập nhằm đạt được mục tiêu.

Thứ hai, xây dựng thời gian biểu cho việc học tập và thực hiện theo đúng thời gian biểu đã được xây dựng.

Thứ ba, chủ động tìm kiếm và đọc tài liệu theo yêu cầu hoặc hướng dẫn của giáo viên đối với các học phần. Việc đọc tài liệu cần được thực hiện trước khi đến giờ học với tư cách là chuẩn bị bài, sau quá trình học để phục vụ việc làm bài tập, tiểu luận...

Thứ tư, bố trí không gian học hợp lý và chủ động ghi chép và tham gia phát biểu xây dựng bài.

Thứ năm, tích cực và chủ động tham gia giải quyết các vấn đề thông qua hoạt động nhóm.

4.2. Giải pháp đối với giảng viên

- Thứ nhất, tạo lập môi trường học tập mang tính cạnh tranh. Để tăng cường tính cạnh tranh trong học tập của sinh viên, một số kiến nghị được đưa ra như sau:

(1) Giảng viên thường xuyên đưa ra các câu hỏi tình huống hoặc những câu hỏi nhỏ cho sinh viên có thể vận dụng những kiến thức và kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề. Giảng viên nhận xét và chấm điểm cho một số sinh viên tham gia trả lời hoặc trả lời nhanh nhất và đúng nhất theo hình thức trực tiếp hoặc tin nhắn;

(2) Giảng viên nêu tình huống có nhiều phương án giải quyết và cho sinh viên cùng nêu ra các phương án giải quyết khác nhau. Ngoài ra, giảng viên có thể nêu vấn đề và cho sinh viên đưa ra các gợi ý để giải quyết vấn đề đó.

- Thứ hai, tạo lập môi trường học tập mang tính chủ động trong học tập của sinh viên. Giảng viên cho sinh viên làm bài tập nhóm, hướng dẫn cụ thể cách thực hiện và sau đó cho sinh viên báo cáo về kết quả làm việc của nhóm, đồng thời cho sinh viên chủ động lựa chọn hình thức, cách tiếp cận và nội dung trình bày bài tiểu luận một cách linh hoạt. Ngoài ra, giảng viên cần hỗ trợ sinh viên xây dựng phương pháp học tập trực tuyến tích cực, phù hợp đối với hoàn cảnh sinh viên.

- Thứ ba, tăng cường công tác quản lý sinh viên trong quá trình học. Việc quản lý sinh viên tham gia học tập, phát biểu, ghi chép và tham gia thảo luận một cách chặt chẽ, hiệu quả sẽ góp phần thúc đẩy sinh viên tinh kỹ luật, tinh tự giác, chủ động và tích cực trong quá trình học tập, đặc biệt là trong giai đoạn đầu thực hiện học và dạy theo phương pháp trực tuyến. Đối với hình thức học tập trực tuyến, việc quản lý tốt sinh viên sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình trang bị kiến thức, kỹ năng chuyên môn, đồng thời còn tạo ra môi trường tốt cho việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, nhân cách và tác phong, lối sống cho sinh viên.

4.3. Giải pháp đối với cơ sở đào tạo

- Thứ nhất, tăng cường các chương trình hoạt động trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới sáng tạo trong giảng dạy trực tuyến cho giảng viên. Trước khi dịch diễn biến phức tạp, nhiều Khoa trong trường Đại học Công nghiệp cũng đã tổ chức những buổi hội thảo bàn về chủ đề Ứng dụng IT trong việc dạy học trực tuyến. Chủ đề này đã thu hút đông đảo cán bộ, giảng viên, sinh viên quan tâm, hưởng ứng. Cụ thể tiếp cận gần hơn với công nghệ trong giảng dạy, khoa Kế toán - Kiểm toán tổ chức Hội thảo với chủ đề "Ứng dụng IT trong thuyết trình và dạy học online" với sự tham gia của chuyên gia Nguyễn Thị Hải Hà - Giảng viên Đại học Quốc gia Hà Nội - người có rất nhiều kinh nghiệm trong việc ứng dụng IT trong hoạt động giảng dạy. Chuyên gia đã chia sẻ nhiều công cụ như Sway, Onenote, Powerpoint, Flipgrid, Jamboard,... Hoặc đầu năm 2022, Hội thảo do Dự án BUILD-IT và Đại học Arizona State phối hợp cùng một số trường đại học ở Việt Nam. Hội thảo được tổ chức nhằm hỗ trợ giảng viên các trường đại học trong việc giảng dạy trực tuyến hiệu quả bằng cách xác định các kỹ năng cần truyền đạt đến sinh viên. Và nội dung chính của buổi hội thảo này là việc cung cấp 8 kỹ năng thiết thực - lấy sinh viên làm trung tâm. Trường Ngoại Ngữ - Du lịch nói riêng và trường Đại học Công nghiệp nói chung cũng có những buổi hội thảo trao đổi về việc giảng dạy trực tuyến cho giảng viên, sinh viên tuy nhiên quy mô còn nhỏ.

- Thứ hai, Nhà trường kết hợp với Đoàn thanh niên - Hội sinh viên tổ chức phát động các phong trào học tập theo chuyên đề có trọng tâm, trọng điểm trong sinh viên.

- Thứ ba, Nhà trường kết hợp với các nhà phát triển ứng dụng, phần mềm cung cấp dịch vụ học trực tuyến, cần làm tốt hơn nữa về việc cập nhật và bổ sung những tính năng mới, xây dựng giao diện thuận tiện, bắt mắt, kích thích sự đổi mới sáng tạo ở người học là sinh viên. Trường Đại học

Công nghiệp đã hợp tác với bên hỗ trợ phần mềm Zoom để giúp cho quá trình học tập của sinh viên trực tuyến của sinh viên diễn ra ổn định hơn. Tuy nhiên, sẽ không tránh khỏi những vấn đề kỹ thuật xảy ra đối với bên Zoom, khá nhiều học phần bị gián đoạn. Những lớp học phần phải nghỉ giữa chừng hoặc phải chuyển qua ứng dụng khác. Điều này, gây khó khăn lớn đối với giảng viên và sinh viên trong quá trình xử lý vấn đề về hệ thống ứng dụng học tập trực tuyến. Ngoài ra, ứng dụng học tập còn có nhiều hạn chế như thực sự bắt mắt và kích thích sự sáng tạo tạo đối mới ở người học. Chính vì vậy, nhà trường kết hợp với các nhà phát triển ứng dụng, phần mềm cung cấp dịch vụ học trực tuyến, cần làm tốt hơn nữa về việc cập nhật và bổ sung những tính năng mới, xây dựng giao diện thuận tiện, bắt mắt, kích thích sự đổi mới sáng tạo ở người học là sinh viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Nguyễn Thị Thu An, Nguyễn Thị Ngọc Thứ, Đinh Thị Kiều Oanh, Nguyễn Văn Thành, 2014. *Những nhân tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên năm nhất và năm hai Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ*.

[2]. Đinh Thị Hóa, Hoàng Thị Ngọc Điệp, Lê Thị Kim, 2018. *Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên Khoa kinh tế Trường Đại học Đồng Nai*.

[3]. Dương Thị Thanh Hiền, 2020. *Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến nhu cầu học tập trực tuyến của sinh viên đang học tại Đại học Duy Tân*.

[4]. Nguyễn Hồng Nga, 2010. *Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên. Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh*.

[5]. Trần Đình Mạnh, 2021. *Các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả học trực tuyến: nghiên cứu tại Trường Đại học Lâm nghiệp*.

[6]. Trần Khánh Ngọc, 2018. *Ứng dụng các lý thuyết học tập và mô hình các giai đoạn của quá trình xử lý thông tin trong dạy học*.

[7]. Gunmala Suri, Navkiran, Gurman Kaur, Sneha Sharma, 2016. *Ảnh hưởng việc học trực tuyến của sinh viên Đại học Punjab*.

[8]. Võ Thị Tâm, 2010. *Các yếu tố tác động đến kết quả học tập của sinh viên chính quy trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh*. Luận văn Thạc sĩ. Đo lường và đánh giá trong giáo dục, Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục.

[9]. Phan Thị Hồng Thảo, Nguyễn Huyền Trang, Nguyễn Thu Hà, 2020. *Các nhân tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên - Nghiên cứu trường hợp tại Học viện Ngân hàng - Phân viện Bắc Ninh*. Tạp chí Khoa học & Đào tạo Ngân hàng, Số 219, Tháng 8.

[10]. Nguyễn Đình Thọ, Nguyễn Thị Mai Trang, 2009. *Nghiên cứu khoa học trong quản trị kinh doanh*. NXB Thống kê.

[11]. Nguyễn Đình Thọ, 2010. *Mối quan hệ giữa động cơ học tập và chất lượng sống trong học tập của sinh viên khối ngành kinh tế*. Đề tài B2009-09-76, Bộ Giáo dục & Đào tạo.

[12]. Nguyễn Thị Thùy Trang, 2010. *Khảo sát mối quan hệ giữa quan niệm và thói quen học tập ở đại học với kết quả học tập của sinh viên Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*. Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Quốc gia Hà Nội.